

Santa Clara 8/13/99

Kính gửi chị Thảo,

Tuần rồi được tiếp xúc qua điện thoại với chị, em vui mừng lắm vì chuyện này em nghĩ không bao giờ có thể xảy ra được, chị là ân - nhân cứu mạng của bao nhiêu gia đình H.O. Có người biết và cũng có nhiều người không biết công - ơn của chị. Riêng em và nhiều bạn bè ở đây ai cũng biết về chị, em được nói chuyện với chị thật, em cũng hạnh phúc với bạn hữu. Đó là sự thật, & phải em nhìn họ để nhờ chị giúp đỡ cho họ - họ anh Nghiêm mạnh Lương, anh ruột em. Nếu có dịp rảnh chị qua Bắc Cali, xin vui lòng cho em gặp mặt.

Kính chào chị

Cầm Đại - Uy' Nghiêm Lân
Yêu mến Bưng Lai Chiêu
Bình Dương

Lan Nghiem



BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

:3743 /XN

Tp: Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục hồ sơ an ninh, Bộ Nội vụ.
- Xét đơn đề nghị ngày 14 / 5 / 94 của ông, Bà Nguyễn Mạnh Lương

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ xác nhận:

Ông, Bà... NGHIÊM... MẠNH... LƯƠNG.....

Sinh ngày..... 1940.....

Nơi sinh..... Hà Nội.....

Trú quán ... Hồ Nai 4 - Thống Nhất - Đống Nai.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ... Trung úy... Đại đội phó.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 25 tháng 6 năm 1975.....

đến ngày 28 tháng 03 năm 1979

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ.....

CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH

TRƯỞNG PHÒNG



ĐẠI ÚY: Đàm Văn Huệ

Số: 3743 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 1 năm 1996

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại *Thống. điều Tra hiệb sự. quan. khu.?*
- Xét đơn đề nghị ngày 17 / 1 / 96 của ông, *b. Nghiem manh b. Luong*

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, *B. X.*....NGHIÊM....MẠNH....LUÔNG....

Sinh ngày.....1940.....

Nơi sinh:.....*Hà Nội*.....

Trú quán ...*Trà C.?*...*Hà Nội*...*Thống. nhất*...*Đông Nai*.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ.....*Trung úy*.....

.....*Đại. đội. phó*.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 25 tháng 6 năm 1975.....

đến ngày 28 tháng 3 năm 1979 *thi hôn tral*

- Lý do học tập cải tạo.....*Lý. quan. chế. độ cũ*.....

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Văn Tấn



TP: Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 1997

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: *Phòng điều tra hình sự quân khu 7*
- Xét đơn đề nghị ngày 29 / 7 / 97 của ông, bà *Nghiêm Mạnh Lương*

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, bà... *N.G.HIÊM... MẠNH... LƯƠNG*.....

Sinh ngày..... *1940*.....

Nơi sinh:..... *Hồ Nai*.....

Trú quán *Trà Că?* - *Hồ Nai 4* - - *Thống Nhất* - - *Đồng Nai*.....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ..... *Trung úy*.....

..... *Đại đội phó*.....

Đã học tập cải tạo từ ngày *25* tháng 6 năm 1975.....

đến ngày *28* tháng 3 năm 1979 *thời trốn trại*

- Lý do học tập cải tạo... *Giữ quan chế độ cũ*.....

TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG



THIẾT TÁ *Đàm Văn Huệ*

QUÂN KHU 7
PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 789 /XN

Ngày 24 tháng 01 năm 1996

GIẤY XÁC NHẬN

PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ QUÂN KHU 7 XÁC NHẬN :

Ông : NGHIÊM MẠNH LƯƠNG Sinh năm : 1940
Ngày vào lính : 1965 Số quân : 60/ 131.648
Cấp bậc : Trung úy Chức vụ : Đại đội phó
Đơn vị : Đại đội 314 Vận tải - Liên đoàn 3 Vận tải
Quê quán : Hà Nội
Trú quán : Thôn 3 - Ấp Trà Cổ - Xã Hồ Nai 4 -
Huyện Thống Nhất - Tỉnh Đồng Nai

là Sĩ quan chế độ cũ có ra trình diện học tập cải tạo
tập trung từ ngày 25/6/1975 đến ngày 28/3/1979
cải tạo viên Nghiêm Mạnh Lương trốn trại
tại Trại Phước Long - Sông Bé

Theo quyết định số _____ ngày ký _____

Người ký _____

Thời gian quản chế _____

PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ QUÂN KHU 7
PHỤ TRƯỞNG PHÒNG



Thượng tá Trần Văn Cảnh

Số 303/NA

NGÀY 04 THÁNG 9 NĂM 1991

GIẤY XÁC NHẬN

PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ QUÂN KHU 7 XÁC NHẬN :

Ông : NGHIÊM MẠNH LƯƠNG Sinh năm : 1940

Ngày vào lính : 1965 Số quân : 60/131.648

Cấp bậc : Trung úy Chức vụ : Đại đội phó

Đơn vị : Đại đội 314 Vận tải - Liên đoàn 3 Vận Tải

Quê quán : Hà Nội

Trú quán : Thôn 3 - ấp Trè Cỏ - Xã Hố Nai - 4 - Huyện
Thống Nhất - Tỉnh Đồng Nai

Là sĩ quan chế độ cũ có ra trình diện học tập cải tạo tập

trung từ ngày 25/6/1975 đến ngày 28/3/1979

cải tạo viên Nghiêm Mạnh Lương trốn trại tại
Trại Phước Long - Sông Bé .

Theo quyết định số _____ ngày ký _____

Người ký _____

Thời gian quản chế _____

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

TỈNH ĐỒNG NAI

CHỖ NHẬN SẴN Y BẢN CHÍNH

Số 1352 ngày 31/5/1991

CÔNG CHỨNG VIỆN



Thượng tá: Nguyễn Minh Chính

Q. T. T. D. V. N
SƯ ĐOÀN 3
TRUNG ĐOÀN - 7

CHUNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc



ĐO CÁN TRƯỞNG TRẠI
.....

KINH GIỚI : Ban quản giáo Sư đoàn 3.

Họ và tên : Ngô Thiêm mạnh Lương tên thường gọi : Lương
Sinh ngày : 1940
Cấp bậc : Trung úy
Đơn vị : Đại đội 314 vận tải
Ngày vào lính : 09/1965
Số lính : 60-131648
Sinh quán : Làng Liêu Giai Hà Nội
Trú quán : xã Tam hiệp thị xã Liêu Hóa, tỉnh Đông nai
Số ở hộ n này : 36/92 đường Hòa nghị, ấp Thái Hòa tam hiệp huyện
Họ và tên cha : Ngô Thiêm Huy (chết) : Diệt thị xã
Họ và tên vợ : Trần Thị Hoa này con : 4 con
Mệnh danh : Sông núi thành 1m 58' dài tại vòm trán cao h. h. h.
Đặc vật đặc biệt : răng đen nâu cao 0,5 cm trước mắt. này
Đơn vị quân lý : 3124.
Trên tay lúc : 2000 giờ, ngày 28 tháng 03 năm 1979.
Chỉ trên trại : Là dụng lực về dân vi môi đề bôn.
Thận định : Về địa phương biên hòa
Sơ đồ pháp xử lý : Đã truy lương nhưng chưa có thể qua.
Đồ nghề : Cặp trên truy lương tiếp

11/03/79 29 tháng 03 năm 1979.

Người làm báo cáo

Lý Ngọc Bê hôn.

Thủ trưởng đơn vị



Đã tra

11/07/94 ngày 07 tháng 9 năm 1994
PHÒNG ĐIỀU TRA HÌNH SỰ. QK7

SÁO Y BAN CHÁNH

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Thượng tá Nguyễn Văn Minh

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: NGHEM MANH LUONG ^{Family} IV# H37-376
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

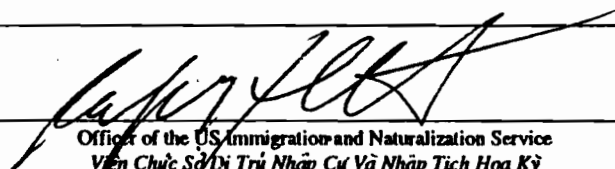
- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).
- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☒ false info
story not credible



Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

4/10/95

Date/Ngày

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội họp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).
- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ủng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép di theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

|||||

UNCLASSIFIED

Department of State

INCOMING
TELEGRAM

ACTION

PAGE #1 BANGKO 32988 168747Z
ACTION HCR-81

SHC8214

ITON

BANGKO 32988 168747Z

SHC8214

INFO LOG-88 OAS-98 SRPP-98 EAP-88 OIGO-81 UTD-88 H-81
TEDE-88 ADS-89 VO-83 FHP-88 PRN-18 /817H
-----SA1886 168747Z /38

R 168747Z AUG 96
FM AMEMBASSY BANGKOK
TO SECSTATE WASHDC 4378

UNCLAS BANGKOK 832952

H PASS

E.O. 12958: N/A
TAGS: PREF, CVIS, VH
SUBJECT: (H088A) ORDERLY DEPARTURE PROGRAM CASE:
VIETNAMESE NATIONAL, NGHIEH NANH LUONG & FILE NUMBER
IV-295492/N37-3961

TO: THE HONORABLE BARBARA BOXER
UNITED STATES SENATE
1788 MONTGOMERY STREET
SUITE 243
SAN FRANCISCO, CA 94111

ATTN: EDITH FRANCO

DEAR SENATOR BOXER:

THANK YOU FOR YOUR LETTER OF JULY 15, 1996 CONCERNING
THE REFUGEE APPLICATION OF NGHIEH NANH LUONG AND HIS

FAMILY, BROTHER OF YOUR CONSTITUENT, LAN TROH. EN.

YOUR CONSTITUENT'S BROTHER AND HIS FAMILY WERE
INTERVIEWED BY AN IMMIGRATION AND NATURALIZATION
SERVICE (INS) OFFICER IN HO CHI MINH CITY ON JANUARY
18, 1995, UNDER ODP'S SUBPROGRAM FOR FORMER
RE-EDUCATION CENTER DETAINEES. THEIR APPLICATION WAS
DENIED BECAUSE THE STATEMENTS MADE AND THE EVIDENCE
PRESENTED AT THE INTERVIEW TO SUBSTANTIATE NGHIEH NANH
LUONG'S CLAIM TO HAVE SPENT AT LEAST THREE YEARS IN
RE-EDUCATION CENTERS LACKED CREDIBILITY. SPECIFICALLY,
THE INTERVIEWING OFFICER NOTED THAT THE MINISTRY OF
INTERIOR'S VERIFICATION OF THE APPLICANT'S TIME SPENT
IN RE-EDUCATION CENTERS APPEARED FRAUDULENT AND HIS
STORY WAS NOT CREDIBLE.

THIS CASE WAS REVIEWED BY AN OFFICER OF THE IMMIGRATION
AND NATURALIZATION SERVICE (INS) ON MAY 16, 1996 AND
THE REJECTION WAS UPHOLD. UPON RECEIPT OF DOCUMENTS
FORWARDED WITH YOUR INQUIRY, THIS CASE WAS REVIEWED
AGAIN BY AN INS OFFICER ON AUGUST 8, 1996. THE
ORIGINAL REJECTION WAS AGAIN UPHOLD.

IF YOUR CONSTITUENT OR ANYONE ELSE IN THE U.S. IS
ELIGIBLE TO FILE IMMIGRANT VISA PETITIONS (FORM I-130)
FOR THE INDIVIDUALS CONCERNED, HE OR SHE SHOULD DO SO.
WE ARE SENDING INFORMATION ON FILING PETITIONS DIRECTLY
TO YOUR CONSTITUENT.

I HOPE THIS INFORMATION WILL BE HELPFUL TO YOU IN
RESPONDING TO YOUR CONSTITUENT.

SINCERELY YOURS,

GREG CHAPMAN
ACTING DIRECTOR OF THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
U.S. EMBASSY
BANGKOK, THAILAND

UNCLASSIFIED

THỜI KHUOC

K/M. Th3
Hue



Lân

MY TURN IS OVER AT:

11 : 40

B

The time limit is 30 minutes. We appreciate your cooperation. If no one is waiting when your time is up, you may continue. If you wish to return later, please SAVE THIS TIME SLIP.

ALBUQUERQUE MAR 17. 1996

Kính gửi: VĂN PHÒNG ODP
Friend of (FA)

Tôi tên là ĐINH CÔNG VINH Sinh ngày 25-12-1949

Hiện nay tôi đang sống tại số:

Bổ an sinh xã hội

Diễn Thuyết

Tôi đã được đến cùng cả tại Mỹ ngày 8/8/1994
theo đơn HO 25. Nay tôi viết thư này kính gửi đến
Văn phòng ODP để xác định về trường hợp trên (khi từ
cải tạo của bạn tôi là ông Nguyễn Mạnh Lương ^{ĐA}
như sau

Before
 Nguyên Quốc Ngạn 30 Tháng 4 năm 1975 ông ^{Mr} Lương
 là người my neighbor của tôi sau ngày 30/4/75 ông
 đã ^{and I} ^{underwent} need: at the same day
 Mr Lương đã bị bắt đi bị ly gia tại cùng ngày đó là
 ngày 25-6-1975 and at the same time
 với ông bị bị chung quốc gia tại
 sau đây: as follows

- Hu Lôi (Thủ đầu một - Sông Bè)
- Thanh Ông Năm Tư (Thanh, Hồ Hồ Chu Minh)
- Katim (Tây Ninh)
- Tong Giao (Khuân Lóc - Đồng Nai)
- Thanh Ông Năm Tê (TP Hồ Chí Minh)

Đến năm 1979 chúng tôi được di chuyển đến trại
tổ Bui Loi thuộc tỉnh sông bé (tỉnh Phước Long cũ) khi chúng
tôi đến trại Bui Loi (ở giữa rừng) thì tôi đã bị
sang hôm sau chèn chết. Ông có ông Lương và ông
Mr. Lương đã trốn trại ngày đêm đến trại Bui Loi rồi
Đến năm 1980 tôi được thả về. Vì tôi được người
nhà ông Lương cho biết ông Lương trên trại nhưng
không dám về địa phương mà sống chui lủi tại Saigon
Đến khi thì ông Lương chết, ông Bà Lương và nó là bà Hồn
có về chôn táng mẹ và tôi đã gặp ông Lương ở đây
sau nhiều năm không gặp nhau nay gặp lại chúng tôi
rất mừng rỡ và tôi có mời ông Lương về nhà tôi chơi

Phản ứng này tôi có thời ông hướng về Trường hợp Trần Trại
của ông và được ông cho biết thêm như sau: Tôi đến đến Bưu
Bưu tôi lời dùng đến tôi và lớn lên ông hướng là cháu với
gồm xe tải (xe chở chúng tôi đến Bưu tôi) và hình ở đó là
trên ra khỏi trại. Đến sáng hôm sau khi xe ra đến đình
Xoài, hãy phải gọi là dùng từ đó là xe và phải là xe
tên của và ăn sáng thì tôi phải gọi ra có một mình
trên trên dưới gồm xe. Khat may mắn cho ông hướng và người
tài xế là người ở miền Nam và không theo Việt Cộng nữa để
biết ông hướng Trần trại người tài xế đã không là theo Cộng
an một con ngựa ông hướng trên về được đến và gần

Này nay tôi viết thư này đến văn phòng ODP để xác
định chắc chắn rằng ông Nguyễn Mạnh hướng đã đi
từ căn-lao từ ngày 25-6-1975 và đã TRỞ TRẠI
năm 1979 (vào khoảng tháng 3 hay 4) tại Bưu-lôi
là hoàn toàn đúng sự thật.

Tôi viết thư này với hướng tâm và danh dự của tôi
và tôi cam kết chịu trách nhiệm về những gì tôi
đã viết nếu có điều gì sai sự thật

Kính xin văn phòng ODP xem xét cho trường hợp
vô cùng thương tâm của ông hướng
Sau cùng vì tôi xem ông Anh không thể viết thư này
bằng tiếng Anh được và cũng vì tôi muốn được
trình bày một cách thật chính xác về ông hướng
nên tôi đã viết thư bằng tiếng Việt nhưng văn phòng
cho dịch sang tiếng Anh. và xin thư này cho tôi.

Kính thư.

Đính kèm:

Giấy ra Trại

Chức

Đảm cố việc



10/11

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
SƯ ĐOÀN 3
Số: 191/QH-2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung, cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số 19/QĐ ngày 31/1/1980 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: ĐAM CÔNG VINH

Ngày, tháng, năm sinh: 1949

Quê quán: Thái bình.

Trú quán: 23/103, Tổ 6, Khóm 5, PH. Tam hòa, Biên hòa, Đ/Nai.

Nơi cho về: Địa chỉ trên

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 69/601.810-Trung úy Sĩ quan huấn luyện BCH. Kỹ thuật, tiếp vận, Không quân.

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Tam hòa thuộc Huyện, Quận: Biên hòa Tỉnh, Thành phố: Đồng nai và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Mười hai tháng

- Thời hạn đi đường: Ba ngày (từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: Có phiếu cấp phát kèm theo

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

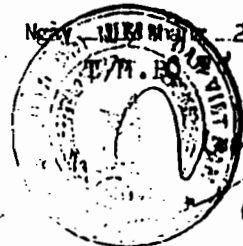
CHỖ NGƯỜI SẴN TÂN CHÍNH

Số 479 ngày 11/1/1980

CÔNG CHỨNG VIÊN



Ngày 11/1/1980 năm 1980



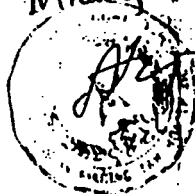
Trung tá: ĐAM THIẾP



INH

CATK: chứng nhận
Đ/S - có tên trên biên dịch
Tài khoản CA Băm Hòn
lúc 8h ngày 20/2/80
K/cung cấp CATP

pm 11/2 20/2/80
-Viện Công



Đỗ Xuân Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tộc lập - Tự do - Hạnh phúc

-/---) OH XIN XÁC NHẬN LÀ NGƯỜI
CÓ QUYỀN CÔNG DÂN .

Lính Gửi : - Công an xã Quảng Tiến

Tôi ký tên dưới đây là Nghiêm Đình Lương, sinh ngày 30/6/1940 tại Liêu Giã, xã Nội. Hiện thường trú tại ấp Quảng Hòa Xã Quảng Tiến (trước đây là thôn 3 ấp Trà cổ 1, xã Hồ Nai 4) Huyện Thống nhất Tỉnh Đồng Nai .

Trên trọng kính trình lên Ban Công an một việc sau đây :

Nguyên trước đây tôi là sỹ quan chế độ cũ, cấp bậc Trung úy Đại đội phó đại đội 314 thuộc liên đoàn 3 vận tải. Số quân 60/131648 .

Sau ngày 30/4/75 tôi di cải tạo tập trung từ ngày 21/4/1975 và đã cải tạo tại các trại Phú Lợi, Trại Hóc Bùn, Kátum, Long Giao, Trại Hòa Mân, Trại Tân Lập, Trại Tân Lập, Trại Tân Lập, Trại Tân Lập. Vì hoàn cảnh gia đình, vợ tôi một mình làm việc không đủ nuôi 4 con thơ, đứa lớn nhất 11 tuổi, đứa nhỏ nhất 3 tuổi, nên sau 1 thời gian dài làm việc vất vả vợ tôi lâm bệnh, tôi không thể nào an tâm tiếp tục cải tạo và buộc phải trốn về để cứu giúp vợ con qua cơn hoạn nạn .

Năm 1981 tôi lấy tên là Đinh Thế Hòa và đưa vợ con về sinh sống ở Trà cổ 1, Xã Hồ nai 4 Huyện Thống nhất Tỉnh Đồng Nai .

Sau khi trốn trại 1 thời gian, tôi nhận thấy không thể tiếp tục sống trốn tránh pháp luật KHON mãi được, hướng theo lời kêu gọi của chính quyền địa phương, tôi đã ra trình diện tại cơ quan an ninh Huyện Thống nhất vào ngày 7/1/1987 .

Sau khi xem xét hoàn cảnh gia đình tôi thực sự khó khăn đông con, vợ tôi lại ốm yếu bệnh hoạn, tôi là lao động duy nhất trong gia đình. Phòng Công an Huyện Thống nhất cho tôi được quản chế tại địa phương để làm việc nuôi sống vợ con .

Trong suốt thời gian quản chế, tôi luôn làm ăn lương thiện chấp hành mọi quy định của địa phương và sống theo pháp luật của nhà nước. Do đó năm 1991 tôi đã được Phòng Công an Huyện Thống nhất xác nhận việc chấp hành chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước của tôi và đến thời cho phép tôi làm hồ sơ xuất cảnh định cư tại Hoa Kỳ .

Nay tôi đệ đơn này, kính xin quý Ban công an xác nhận hiện nay tôi đã là một công dân bình thường, để tôi được tiện dụng khi hữu sự .

(2)

Trong khi chờ đợi sự xem xét và xét nhận, kính xin
các giới chức có thẩm quyền nhận nơi đây lòng thành kính và
biết ơn của chúng tôi.

Quảng Tiến, ngày 07/11/1994
Kính Đón

CP và GI Tới và nhận.

[Handwritten signature]

Nhà công dân thành phố và thị trấn
phục vụ nhân dân. Sáng sinh năm 1940 NGUYỄN VĂN ĐUỐC
hiện đang làm việc tại cơ quan chức năng
của thành phố và thị trấn. Hiện
đang là 01 công nhân làm an ninh thành phố
và thị trấn.

QUẢNG TIẾN NGÀY 21/11/1994
TIA PHẠM C. A. XÃ
TRƯỞNG CÔNG AN



[Handwritten signature]

(2)

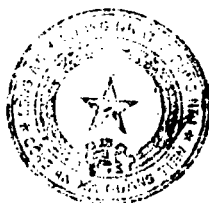
Trong khi chờ đợi sự xem xét và xấp nhận, kính xin
các giới chức có thẩm quyền nhận nơi đây lòng thành kính và
biết ơn của chúng tôi.

Quảng Tiến, ngày 07/11/1994
Kính Đơn

CA và 01 Tiến và nhận.

Một công dân thành phố và ông
Nguyễn Mạnh Cường sinh năm 1940 NGHIÊM MẠNH DƯƠNG
hiện đang cư trú tại tỉnh Hưng Yên
cùng theo là người con rể, hiện
đang là 01 công nhân tại nhà máy
đá và cát.

QUẢNG TIẾN, ngày 21/11/1994
TỈNH LƯU AN
TRƯỜNG LƯU AN.



Nguyễn Văn Tiến

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence Liberty Happiness

To:- SECURITY SECTION OF TRA CO I HAMLET
- JUSTICE SECTION OF HO NAI 4 VILLAGE
- JUSTICE OFFICE OF THONG NHAT DISTRICT
- JUSTICE DEPARTMENT OF DONG NAI PROVINCE

SUBJECT: REGULARIZATION AND USING OLD NAME, AGE AND CHANGING FAMILY NAME
FOR TWO CHILDREN

I, the undersigned, DINH THE HOA, born in 1938 (New name, age), alias
NGHIEM MANH LUONG, born on 30 June 1940 (old name, age) residing at Tra
Co Hamlet, Ho Nai 4, Village, Thong Nhat District, Dong Nai Province,

Respectfully submit to competent authorities following case:

Prior to 30 April 1975, my official name was NGHIEM MANH LUONG, born on
30 June 1940, at Lieu Giai, Ha Noi, residing at Tam Hiep, Dien Hoa, officer
of former regime, Grade: Lieutenant, function: Deputy-Commander of
Transport Company 314, under Inter-corps 3 Transport, service No.60A/
131648.

On 25 June 1975, I came to present myself for concentrated reeducation
as other officers of former regime. In March 1979, due to difficulties
encountered by my family, my wife herself could not afford for rearing
4 young children, suffering from serious disease. I had to escape from
reeducation camp in order to work for helping my wife and children.

In 1981, I took the name and age DINH THE HOA, born in 1938 and brought
my wife and children to reside at Tra Co I Hamlet, Ho Nai 4 Village,
Thong Nhat District, Dong Nai Province, to earn our livings.

From the day I came back home, I have been an honest worker, doing nothing
violating the laws. In January 1987, I confessed myself at local security
authorities, and have been authorized by the Thong Nhat District Public
Security Office to be reunited with my wife and children to earn their
livings.

Now, I submit this request asking for your permission to make use of my
old name, age, NGHIEM MANH LUONG, born in 1940 (on 30 June) concurrently
to allow my latest 2 children: DINH THI THANH VAN, born on 27 April 1985,
and DINH MANH TUAN, born on 19 October 1987 to take my old family name
as follows: NGHIEM THI THANH VAN, born on 27 April 1985 and NGHIEM MANH
TUAN, born on 19 October 1987 in order to be in conformity with family
papers and personal identity.

SEEN & REVIEWED BY OFFICER

DATE:



.../...

- 2 -

While waiting for your consideration and approval, please accept,
Sirs, the assurance of my respect and gratitude.

Yours respectfully,

Tra Co, 12 April 1991

Signed: DINH THE HOA

Certified that Mr. DINH THE HOA, residing
at Tra Co Hamlet, According to his
request, pass it on to the People's
Committee of Ho Nai 4 Village for
consideration and solution.

Tra Co, 12 April 1991
For the Public Security Section,
Chief of Section,
Signed: NGUYEN HUYNH TUYEN

Certified the authenticity of the signature
of comrade THAI, Village Justice section.

Ho Nai 4, 17 April 1991
Vice Chairman,
Signed and sealed: Illegible

HP 66- The Justice Section
certifies that Mr. DINH THE HOA,
presently residing at the
locality, civil status WITH THE
HOA, born in 1938, managed by the
locality since 1981. From 1981
backward, the locality is unaware
of his activities. However, r. HOA
has produced 2 supporting
documents: Marriage certificate
and First Part Baccalaureate
Certificate. So, pass it on to
higher level of justice agency
for consideration and assistance.

Ho Nai 4, 17 April 1991
Chief of Village Justice Section,
signed: Mr. PHUOC THAI

Certified that Mr. NGHIEN MANH LUONG, 1940, residing at Tra Co, Ho Nai Village,
prior to the liberation, took part in the former regime, grade Lieutenant,
reeducated until 1979, then exiled from reeducation until 1987, presented
himself at the Security Team of Thong Nhat District Public Security Department.

05 June 1991

Deputy chief of District Public Security Department,
Signed and sealed: NGUYEN VAN HAI

State Notary's Office of Dong Nai Province

Certified true copy,

No. 123 - 21 August 1991

Notary Public,

Signed/sealed: PHAM THE NGOC TAN

No. 8052

14 October 1994

Translation from a Vietnamese document
presented to the LEGAL CONSULTING OFFICE
of the Vietnamese Lawyers Association
of Ho Chi Minh City, No 83-85 Nguyen Du
Street, 1st District, on



Mrs. TRUONG THI HOA
Attorney at Law
General Manager

Độc lập - tự do - Hạnh phúc.

Kính gởi

- Ban An ninh cấp Tỉnh Cổ I
- Ban tư pháp xã Hồ Nai 4
- Phòng tư pháp Huyện Thống Nhất.
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai.

Trích yếu /v Xin được chỉnh và xử chung lại tên tuổi cũ và đổi họ cho 2 con.

Tôi ký tên dưới đây là Đinh Lễ Hoa sinh năm 1938 (tên tuổi mới) lúc Nghiêm-mang - Lương sang ngày 30/6/1940 (tên tuổi cũ. Hiện cư ngụ tại Ấp Trà Cỏ, Xã Hồ Nai 4. Huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

Kính trình lên các cấp có thẩm quyền xử việc sau đây

Nguyên trước ngày 30/4/1975 tôi tên tuổi Đinh Lễ là Nghiêm-mang - Lương sang ngày 30/6/1940. Tại Liên Giải Hòa với Cá Ngụ tại Tam Hiệp Biên Hòa, là Sĩ quan Chế độ cũ, cấp bậc Trung úy, Chức vụ Đại đội Phó Đại đội 314 vận tải thuộc Liên đoàn 3

Văn tại, Hồ quân 60³/131648

Ngày 28/6/1975, tôi đã tình nguyện đi cải tạo lập trung như hầu hết mọi B³ quan chế độ cũ. Đến tháng 3/1979 vì hoàn cảnh gia đình tôi gặp khó khăn, và tôi một mình làm việc không đủ nuôi 4 con thơ dại lại bị bệnh nặng nên tôi phải bỏ trốn khỏi trại cải tạo, về làm việc đi cù giúp vợ con.

Năm 1981 tôi lấy tên tuổi là Đinh Thế Hoa, sinh năm 1938 và đem vợ con về cư ngụ tại ấp Trà Cỏ 1, xã Hồ Nai 4, Huyện Thới Nhất, Tỉnh Đồng Nai để sinh sống.

Từ khi trở về với gia đình tôi luôn làm ăn lương thiện, không hề làm điều gì trái pháp luật, đến thời điểm tháng 1 năm 1987 tôi đã ra trại tình nguyện tái thụ tại Cơ quan An Ninh địa phương. Sau khi xem xét hoàn cảnh gia đình tôi thực sự gặp khó khăn, tôi đã được phân Công An Huyện Thới Nhất cho về sum họp với gia đình để nuôi dạy vợ con.

Nay tôi đề đơn kính xin các giới chức Cơ quan quyền xem xét và cho phép tôi được sử dụng lại tên tuổi cũ là Nguyễn Văn Lương sinh năm 1940 (ngày 30/8). Đến thời cho

pháp 2 đứa con song sau của tôi là

Đinh Thị Thanh Vân sinh ngày 27/4/1985

Đinh Mạnh Tuấn sinh ngày 19/10/1987

thuộc tro' Bai Ho Cu' của tôi là lấy tên là

Ngô Văn Thị Thanh Vân, sinh ngày 27/4/1985

Ngô Văn Mạnh Tuấn sinh ngày 19/10/1987.

để phù hợp với các giấy tờ của gia đình
và đúng với lệ' lịch ban thân

Trong khi Chó tôi đi xem xét và chấp thuận,
xin các cấp có thẩm quyền nhận nơi đây loại
thông hành và biết ơn của chúng tôi.

Ngày viết đơn.

Tra Cổ ngày 12/4/1991.

Ký tên. Hoa

Đinh Thị Hoa

Văn nhân
Ông Đinh Văn Hoa
NCC Thanh Hóa
Được cấp giấy xác nhận
c. Đinh Văn Hoa
Yêu cầu quyết

Đã ra ngày 12-04-1991.

T/KS Ban chấp hành

Thị trấn Thanh

Nguyễn Văn Thanh

Nguyễn Văn Thanh

NT- (66)

Ban Tư Pháp xác nhận anh: Đinh Thế Hòa,
hiện là nhân viên tại địa phương. Hồ tịch
tên Đinh Thế Hòa, sinh 1938 từ 1981 địa
phương nơi quản lý. Từ 1981 về trước,
địa phương không rõ.

Những anh Hòa có chứng bằng Ai liên
chứng minh bằng 2 tờ Chứng thư tìm
thi 15 Chứng Các 2 từ tại phần nhất,

Vậy, kính chuyển các cơ quan từ
nhập cấp trên xem xét giúp đỡ.

Hòa: 4 - 13/4/1991

Trưởng Tư Pháp X

NHÂN THƯC

CHỦ KÝ ĐỀ THỰC TẬP XÉT 13-04-91
HỒ NAI 4. Ngày 17 Tháng 04 Năm 91

1 CHU - TICH



Ông Nguyễn Mạnh Lương 1940. Từ
tên cũ là hồ nai, trước giải phóng
tham gia chiến đấu, từ cấp bậc trung úy
đang được tập cải tạo từ 1977 đến
hết tập, chỉ tạo đến 1987 có thể
đổi an ninh xã hội ở
tên mới.



Trưởng Tư Pháp

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

REPORT FOR CONFIRMATION

On 26/4/1991, At 8:30, in TRAU THI HOA household,
3rd hamlet, Tra Co hamlet, Ho Nai 4 village - Thong Nhat -
Dong Nai we are consists :

- CAO HUNG SON - A police of Ho Nai 4 village
 - NGUYEN CHANH CUNG - A police of Ho Nai 4 village
- with the wit-nesses :

- 1) Mr. PHAM VAN THIEU - birth year : 1935- Domicile at Tra Co Hamlet Ho Nai 4 village.
 - 2) Mr. TRAN VAN TRAN - Birth year : 1952 - " as above "
- To set up a report for confirmation as below :

- Mr. DINH TUE HOA - birth year 1938 - Domicile at Tra Co Hamlet, Ho Nai 4 Hamlet. In 1981, Domiciled at Ho Nai 4 and registered in the household registration with his wife and children.

MR. Hoa is requested to change his name to become
~~NGHIEM~~ MANH LUONG - Birth date 30/6/1940 - Birth place :
LIEU GIAI - HA NOI.

We have suggested to Mr. HOA to submit the evidence documents to his name NGHIEM MANH LUONG and Mr. HOA have exhibited the following documents :

1) High school Graduation, issued by the Minister of National Education of old regime " Republic of Viet Nam " on 07/12/1960, it has listed the name : NGHIEM MANH LUONG birth year : 30/6/1940.

2) Baccalaureat certificate of first part no 1335/B³ issued by deputy general Director of primary and secondary school and popular Education on 21/8/1961 of old regime " Republic of Viet Nam ", it has listed the name : NGHIEM MANH LUONG birth date : 30/6/1940.

3) A marriage certificate No 11, issued by PHU VIEN village // HUU NGAN, District, Hue City of old regime " Republic of Viet Nam ", on 30/4/1967. It has listed the names NGHIEM MANH LUONG - birth date 30/6/1940 and Mrs. TRAN THI HOA birth date 31/10/1943 (she is legitimate wife and living together with him up to now)

- 00 -

4) On (two) pictures of the wedding day, both on he and his wife's name is TRAN THI HOA.

5) I.D card of Mrs. TRAN THI HOA, issued by Republic of Viet Nam Government (of old regime) on 1/11/1961. By the related documents above - we and two witnesses have confirmed as below :

- Mr. DINH THE HOA - birth date 1930 and NGHIEM MANH LUONG - birth date 30/6/1940 are one person.

- Mrs. TRAN THI HOA - birth date 31/12/1943 is Mr. DINH THE HOA'S wife and she is confirmed that her husband's previous full name is NGHIEM MANH LUONG and they are living together from 1967 up to now - and she has not marry with any ones.

This report is ended at 9:00 AM of the same day and it had read to everyone for understand and confirm the support above and sign on the report.

Witnesses	The police of village	Accepted a report
1) (Signed)	(signed)	(signed)
TRAN VAN THIEU	PHU THUAN	PHU THUAN
2) (signed)		
TRAN VAN TRAN	The person who changes the civil status	
Householder	(signed)	
(signed)	PHU THUAN	
TRAN THI HOA	Chief of the police of Ho Chi Minh village	
	(signed and seal)	

PHU THUAN

Translation certified to be true to the Vietnamese original.
File No : 272

Translator :

Hien Hoa, day 31 month 5 year 1967
TRAN THI HOA AND NGHIEM MANH LUONG

By on board of Directors



Dinh Van Xuan

Please see the Vietnamese document on the back side.

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc

BÊN BẢN XÁC MINH.

Hội 8 giờ 30' ngày 20/1/1981 tại Hồ Trần thị Hoa
tọa tại thôn 3 ấp Tân cổ xã Hòa mai 4 Tổng nhất Định hai.

Chúng tôi gồm có:

- Cao Hùng Sơn - l. Công an xã Hòa mai 4.
- Nguyễn Chánh Cung - Công an xã Hòa mai 4

Cũng các nhân chứng gồm:

- 1) Đ. Phan Văn Thiệu - sinh năm 1935 - ngụ tại ấp Tân cổ xã Hòa mai 4.
- 2) Đ. Trần Văn Trần - 1952 - ở

Trích dẫn lập biên bản xác minh như sau:

Ông Đinh thế Hòa - sinh năm 1938 hiện ngụ tại ấp Tân
cổ xã Hòa mai 4, vào năm 1981 đến để ngụ tại Hòa mai 4 vì khi
đấy không còn với vợ con.

Nay ông Hòa xin thay đổi tên họ và tự thân tên
Nguyễn Mạnh Lương sinh ngày 30/6/1940 sinh tại Liên Trì
Hòa mai.

Qua việc căn cứ chứng từ để nghị ông Hòa đưa các giấy
chứng minh để chứng minh là mình tên Nguyễn Mạnh Lương,
ông Hòa có xuất trình 1 số giấy tờ như sau:

1) Bằng tốt nghiệp Trung học đệ nhất cấp của Hồ Tùng
Quân gia cấp Dục Thuận chi độ cũ "Việt Nam Cộng Hòa" cấp
ngày 07/12/1960 Mang tên: Nguyễn Mạnh Lương - sinh năm 30/6/
1940.

2) Chứng chỉ tư tài phân thu nhất số 1335 / B³ do Hồ
Tùng Quân đời Trung tá học và binh dân cấp Dục Thuận chi độ cũ
4/8/1961 - Thuận chi độ cũ "Việt Nam Cộng Hòa" cấp cho ông
Nguyễn Mạnh Lương sinh ngày 30/6/1940.

3) Trích lục chứng thư hôn thú số 11 do xã phường
Phước Vĩnh Xuân Huyên Ngân Thành Phố Huế thuận chi độ cũ

"Việt nam cộng hòa" cấp ngày 30/4/1967 - cho ông
Nguyễn Mạnh Lương sinh ngày 30/6/1940 kết hôn cùng
vợ bà Trần Thị Hoa sinh ngày 31/10/1943 (là vợ
chính hiện đang sinh sống cùng ông cha đẻ nay).
4) 02 (hai) tấm hình chân dung quốc gia của vợ là
Trần Thị Hoa.

5) Thẻ căn cước của bà Trần Thị Hoa do chính phủ
Việt nam cộng hòa (chính chế độ cũ) cấp ngày 01/10/1969.

Lưu các giấy tờ cũ liên quan trên cùng với hai nhân
chứng cùng các nhân vật chứng tại như sau:

- Ông Đinh Thế Hòa sinh ngày 1938 và Nguyễn Mạnh
Lương - sinh ngày 30/6/1940 là một người -

- Bà Trần Thị Hoa sinh ngày 31/10/1943 là vợ của ông,
Đinh Thế Hòa cũng khai nhận từ khi bà Hoa là vợ ông Đinh
Đinh mang tên là Nguyễn Mạnh Lương và hai người sống
với nhau từ năm 1967 cho đến nay, ngoài ra bà không có
kết hôn với một ai khác nữa.

Như bản kê minh đơn tịch thu vào lúc 9 giờ 30
cùng ngày, có tờ lai của mọi người cũng nghe và cũng kê
nhập vào nội dung trên, ký tên.

Nhân chứng:

1) Ông
Nguyễn Văn Thiên

2) Ông
Trần Văn Tiến
chức vụ

Ông
Trần Thị Hoa

Cat xê Người lập biên bản.

Nguyễn Văn Thiên

Nguyễn Văn Thiên

Cao Hùng Sơn

Người kê khai đơn tịch thu

Hoa

Đinh Thế Hòa

Đinh Thế Hòa

PEOPLE'S COMMITTEE OF
DONG NAI PROVINCE
DEPARTMENT OF JUSTICE

18
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence Liberty Happiness

No.84/QĐ.STP

DONG NAI, 19 August 1991

DECISION OF THE DIRECTOR OF DONG NAI PROVINCE JUSTICE
DEPARTMENT "AUTHORIZING CITIZEN DINH THI HOA TO
REGULARIZE HIS CIVIL STATUS AND THAT OF HIS CHILDREN".

THE DIRECTOR OF DONG NAI PROVINCE JUSTICE DEPARTMENT

- Pursuant to Art.18 of the Regulations on Civil status registration promulgated with the Decree No.04-CP dated 16 January 1961 of the Government Council.
- Pursuant to the Decree No.219-HĐBT dated 20 November 1987 of the Ministers' Council transferring the Civil status work from the Interior Ministry to Justice Ministry and People's Committees of all levels.
- Pursuant to the Decision No.1454-QĐ-UBT dated 04 October 1988 of the Provincial "Standing People's Committee delegating the Justice Department Director to sign decisions on Civil status.
- Considering the proposal of the cadre in charge of civil status of Justice Department, by Note No.125-FĐK-HĐ dated 15 August 1991 regularizing citizen civil status.

D E C I D E S :

ARTICLE 1: To authorize Citizen DINH THE HOA presently residing at 368 Tra Co, Ho Nai 4, Thong Nhat, DONG NAI to regularize civil status for him and his children as follows:

- DINH THE HOA, Male, born in 1938, now regularized in the name: NGHIEM MANH LUONG, born on 30 June 1940.
- DINH THI THANH VAN, Female, born in 1985, now regularized in the name: NGHIEM THI THANH VAN.
- DINH MANH TUAN, Male, born in 1987, now regularized in the name: NGHIEM MANH TUAN.

.../2..



ARTICLE II: Registers relating to civil status, household and other documents relating to the citizen named at Article I, must be corrected and mentioned exactly as this decision.

ARTICLE III: The Chief of General Administrative Office of Justice Department, Heads of branches, levels concerned and citizen named at Article I shall be responsible for the implementation of this decision from the date of its signing.

Justice Department of Dong Nai Province

DIRECTOR,

Signed/sealed: NGUYEN NHAN

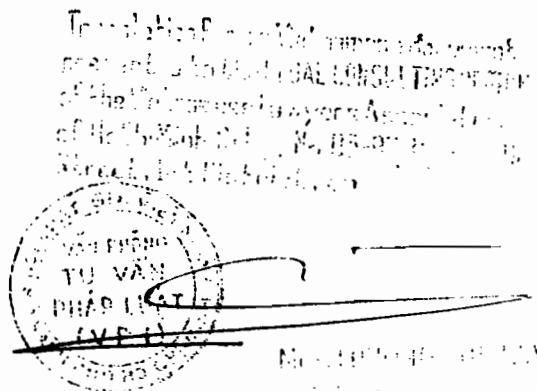
Destination:

- An Article III (for implementation)
- P.PC13 (Provincial Public Security)
- CA-TP Thong Nhat
- People's Committee of Ho Nai 4

CC: Stading Provincial People's Committee (for report).

No. 8052

14 October 1994



Số: 84/QĐ.STP

Đồng Nai, ngày 19 tháng 08 năm 1991

QUYẾT ĐỊNH CỦA GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI
Về việc cho phép công dân GIỚI THỂ HÒA được
điều chỉnh hộ tịch cho ông và các con

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ điều 18 điều lệ đăng ký hộ tịch ban hành kèm theo Nghị định số 04-CP ngày 16-01-1961 của Hội đồng chính phủ.
- Căn cứ Nghị định số 219-HĐBT ngày 20-11-1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc chuyển giao công tác hộ tịch từ Bộ Nội vụ sang Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân các cấp
- Căn cứ Quyết định số 1454-QĐ.UBT ngày 04-10-1988 của Thường trực Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở tư pháp ký các quyết định về hộ tịch
- Xét đề nghị của cán bộ phụ trách hộ tịch Sở tư pháp tại công văn số 125-PĐX.HT ngày 15-08-1991 về việc điều chỉnh hộ tịch cho công dân.

(()) QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I: - Cho phép công dân giới thể hòa niên thường trú tại xã Trà Ôn Hồ Nai xã Trà Ôn huyện Trà Ôn được điều chỉnh hộ tịch cho ông và các con như sau:

- + Đinh Thế Hòa- nam sinh năm 1958 nay điều chỉnh lại thành tên: NGHIÊM HẠNH LƯƠNG sinh ngày ba mươi tháng sáu năm một chín bốn mươi (30-6-1940)
- + Đinh Thị Thanh Vân- nữ sinh năm 1985 nay điều chỉnh lại thành tên: NGHIÊM THỊ THANH VÂN
- + Đinh Mạnh Tuấn- nam sinh năm 1987 nay điều chỉnh lại thành tên: NGHIÊM HẠNH TUẤN

ĐIỀU II: - Các sổ sách về hộ tịch hộ khẩu và các giấy tờ khác có liên quan của công dân có tên ghi tại điều I đều phải được sửa lại và ghi đúng theo quyết định này.

ĐIỀU III: - Trưởng phòng hành chính tổng hợp Sở tư pháp, Trưởng các ngành, các cấp có liên quan và công dân có tên ghi tại điều I chịu trách nhiệm thi hành quy định này kể từ ngày ký ./.

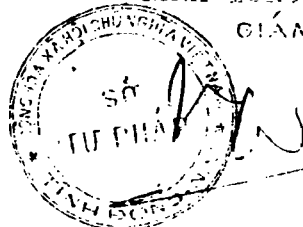
//)/ơi gởi:

- Như điều III (để thi hành)
- P. P013 (Công an Tỉnh)
- TP Thông nhất

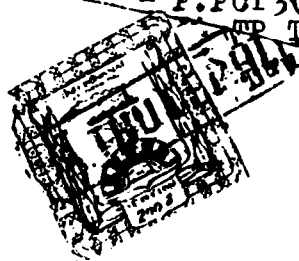
nơi 4
trai:

inh (để báo cáo)

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn...



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THỊ - XÃ

Thị trấn

QUẬN:

XÃ: phường Phú Vinh

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THU HÔN - THỨ

Số hiệu: TT

Tên, họ người chồng

Nguyễn Văn Hùng

Nghề-nghiep

Công nhân

Sanh ngày

10 tháng

1960

năm

1960

Tại

Lầu 1, Hẻm 1.

Cư sở tại

262 Qu. xã Kiến thiết, Thủ Đức, Gia Định.

Tạm trú tại

262 Qu. xã Kiến thiết, Thủ Đức, Gia Định.

Tên, họ cha chồng

(Sống chết phải ghi rõ)

Nguyễn Văn Hùng (s)

Tên, họ mẹ chồng

(Sống chết phải ghi rõ)

Đoàn Thị (s)

Tên, họ người vợ

Trần Thị Loan

Nghề-nghiep

Công nhân

Sanh ngày

10 tháng

1960

năm

1960

Tại

Phố Hùng, Thủ Đức.

Cư sở tại

Phố Hùng, Thủ Đức.

Tạm trú tại

Phố Hùng.

Tên, họ cha vợ

(Sống chết phải ghi rõ)

Trần Thị Vinh (s)

Tên, họ mẹ vợ

(Sống chết phải ghi rõ)

Trần Thị (s)

— Ngày cưới

10 tháng 10 năm 1967

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế

Ngày

tháng

10

năm

Tại

Trích y bản chính

ngày

tháng

năm

Viện chức Hộ tịch,

Chứng-nhận chữ ký của
 Phường-Trưởng phường Phú Vinh
 Huê ngày 2 tháng 5 năm 1967
 TUN Tỉnh-Trưởng Tỉnh Thừa-Thiên
 Quận Hưu Ngạn



ĐỖ ĐỒNG

All the latter envelopes sent me by my friends and relatives bear the name of Nghiêm Mạnh Lương (at present I keep over 80 such envelopes. If I was another person who took the name of Nghiêm Mạnh Lương I would not have so many such envelopes. Moreover any application for my name change would take more than 4 months for the authorities at all levels to process (my application was dated 12.4.1991 the decision issued by the Đồng Nai Judicial service was dated 19.8.1991).

Việt Nam
Bưu chính

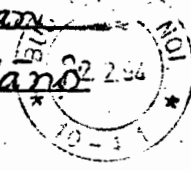


FROM: Trần Tung Nga
3/11 Phan Bội Châu
Q. BÌNH THẠNH
T.P. H. C. M.



TO: NGHIÊM MẠNH LƯƠNG
Thôn 3, Ấp Trà Cỏ 1
Xã Hòa Ngãi 4, Huyện Thăng Nhất
ĐỒNG NAI

FROM: Êm Lê Văn Ban
66 Hồ Chí Minh
HANOI



TO: Nghiêm Mạnh Lương
Thôn 3, Ấp Trà Cỏ 1
Xã Hòa Ngãi 4, Huyện Thăng Nhất
Tỉnh Đồng Nai



FROM: Nguyễn Ngọc Sơn
2/16 Ấp Cầu Ông
Xã An Hòa



TO: Nguyễn Mạnh Lương
Thôn 3, Ấp Trà Cỏ 1
Xã Hòa Ngãi 4, Huyện Thăng Nhất
Tỉnh Đồng Nai



PAR AVION VIA AIR MAIL

From: Nga - Tung - Nhung

TO: Mr. Nghiêm Mạnh Lương

Thôn 3, Ấp Trà Cỏ 1

Xã Hòa Ngãi 4, Huyện Thăng Nhất

TỈNH ĐỒNG NAI

lưu giữ

Chàng Nguyễn Mạnh Lương

Thôn 3, Ấp Trà Cỏ 1

Xã Hòa Ngãi 4

Huyện Thăng Nhất

VIỆT NAM

from: Trần Tung Nga
4/4 Bàu Quýt 1/1
Phường Phường Đức
Thị trấn Phố Mới



to: Nguyễn Mạnh Lương
Thôn 3, Ấp Trà Cỏ 1
Xã Hòa Ngãi 4, Huyện Thăng Nhất
Tỉnh Đồng Nai



BUU ĐIỆN TT - HƯM

N26

N 40

Kính gửi: Ông Bà Ng: Mạnh Lương
Thôn 3 ấp Trà Cỏ Xã Hố Nai 4
Thị trấn Thống Nhất
Đồng Nai

FROM: Trường Anh Giản
11-02-1993

N.I
TỔNG C.TY BƯU CHÍNH
VIÊN THÔNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA X. H. C. N VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN LAI

Thư chuyển tiền

Bưu điện:

Biên lai số 165

Số số L 5688

Họ tên, chỗ ở người gửi: Ngô Văn Mạnh Lương

Họ tên, chỗ ở người nhận: Trần Văn Thanh

Thời hạn trả tiền,
khiếu nại là 1 năm
kể từ ngày gửi.

Số tiền gửi

Cước tỷ lệ

Bưu phí

TBT hoặc DBT

Cộng

Ngày: 24 tháng 1 năm 1993

Nhân viên giao dịch

NGHIÊM MẠNH LƯƠNG
Thôn 3 - Ấp Trà Cỏ - Xã Hố Nai 4
Thị trấn Thống Nhất
ĐỒNG - NAI

TO: NGHIÊM MẠNH LƯƠNG
THÔN 3 ẤP TRÀ CỎ
XÃ HỐ NAI 4
HUYỆN THỐNG NHẤT
ĐỒNG NAI I

PAR AVION VIA AIR MAIL

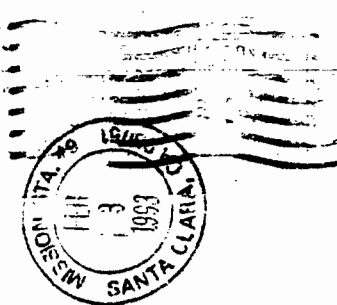
TION BƯU NGUYEN U



KINH GỎI

NGHIÊM MẠNH LƯƠNG
Số 418 ấp Quảng Hòa
Xã Quảng Tiên
Huyện Thống Nhất
Tỉnh ĐỒNG NAI
(SOUTH VIETNAM)

NGHIÊM - TRONG - LAN
11-02-1993
USA



Số: 1
Ông Bà Nghiêm - Mạnh - Lương
Thôn 3 - ấp Trà Cỏ - Xã Hố Nai 4
Huyện Thống Nhất - Đồng - Nai

VIETNAM

FROM: Vũ Văn Kiên
Thị trấn Thống Nhất - Đồng Nai
Thị trấn Thống Nhất



TO: Ngô Văn Mạnh Lương
368 Thôn 3
ấp Trà Cỏ
xã Hố Nai 4
huyện Thống Nhất
ĐỒNG - NAI

PAR AVION VIA AIR MAIL

Nguyễn - mang - Lương

ĐV 295-492/4087-396

418 ấp Quang Hoa

xã Quang Tiến

H. Thống Nhất T. Đồng Nai

Việt Nam

Kính gửi

Bà khước mình thơ

Trích yêu: xin can thiệp vì bị từ chối oan

Kính thưa bà.

Tôi ký tên dưới đây là Nguyễn mang - Lương, sinh năm 1940. Trên trong trình bà trưởng hợp tác biết của tôi sau đây:

Nguyên trước 30/4/1975 tôi là Trung lý Đại đội phó Đại đội 314, thuộc Liên đoàn 3 vùng tại. Sau 30/4/75 tôi đi cải tạo tập trung tại 25-G-1975. Vì hoàn cảnh gia đình vợ tôi ở nhà 1 mình làm việc không đủ nuôi 4 con thơ dại, sau hơn 3 năm làm việc vất vả, lại phải thường xuyên nhìn tới cho các con tôi ăn, vì tôi đã kiệt sức và tâm trạng bình. Tôi buộc phải trốn khỏi trại cải tạo vào ngày 28-3-1979 đã trở về của quý vợ con qua Công đoàn nhân.

Năm 1981 tôi lấy tên giả là Đinh Thế Hoa, đem vợ con về ở ở Cu Tai ấp Trà Cỏ xã Hòa Hải H. Huyện Thống Nhất Đồng Nai.

Cuối năm 1986, tôi bị lộ giác, đầu năm 1987 tôi ra trình diện tự thú. Sau khi xem xét kỹ hoàn cảnh gia đình tôi thực sự khó khăn, tôi là lao động duy nhất trong gia đình, chính quyền địa phương không tiếp tục đưa tôi đi cải tạo tập trung, mà quản chế tôi tại địa phương để lao động nuôi sống vợ con.

Hồ sơ thất kèm

- Bản photo giấy xác nhận của Bộ Nội vụ lần thứ nhất, thứ 2 và thứ 3.
- Bản photo giấy xác nhận thời gian cai tạo của Q. Khu 7 cấp lần thứ nhất và lần thứ 2.
- Bản báo cáo giấy hôn thê do Q. Khu 7 cấp.
- Thẻ tư. Cũ của văn phòng ODP.
- Thẻ của văn phòng ODP gửi bà Thường Nghị Sĩ Barbara Boxer.
- Bản photo thẻ xác nhận của Nhân Chứng Đam Công Vinh.
- Bản photo giấy xác nhận bị quan chế và đa tã người có quyền công dân.

Năm 1991 chính quyền Việt Nam đã cho phép tôi được đổi chính lại tên họ cũ là Nguyễn Văn Lương, tôi xin xuất cảnh diện HO và được xếp vào danh sách H037-396.

Ngày 18-1-1995 tôi đi phỏng vấn và bị từ chối lý do là giấy xác nhận của Bộ Nội vụ là giả tạo và lời khai không đáng tin cậy.

Tôi đến bộ nội vụ xin cấp giấy xác nhận lần thứ 2 gửi về văn phòng ODP và nhờ bà thường nghị đi Barbara Boxer để can thiệp, nhưng trong thư trả lời bà Boxer văn phòng ODP vẫn khẳng định giấy xác nhận của tôi là giả tạo. Tôi tiếp tục xin cấp giấy xác nhận lần thứ ba nhưng không hiệu vì sao văn phòng ODP cũng không cho tôi được tái phỏng vấn.

Ngoài giấy xác nhận của bộ nội vụ tôi còn 1 giấy xác nhận của Quân khu 7 và bản báo cáo hôn thê ghi rõ ngày hôn thê là 28-3-1979.

Các giấy tờ đính kèm sau đây đã xác định rõ ràng thời gian cải tạo của tôi. Tôi cam đoan tất cả các giấy tờ đính kèm đều do chính quyền Việt Nam chính thức cấp cho tôi.

Kính xin bà vui lòng can thiệp để phía Mỹ xác minh các giấy tờ đính kèm theo đây với phía Việt Nam để gia đình tôi khỏi bị thiệt thòi.

Tôi cam đoan sau khi xác minh nếu có bất kỳ giấy tờ giả mạo nào, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm nặng nề trước pháp luật.

Trong khi chờ đợi sự xem xét và can thiệp kính xin bà nhận lời đây lòng thanks kính và biết ơn của gia đình chúng tôi.

Nay kính
Quang tiên ngày 5-7-1999

Uyển

OLD AND NEW PHOTOS
FOR COMPARISON

My Re taken photos

My new photo



our new photo.



My Re-taken photo



photo of mine wearing
military uniform with
the name LƯƠNG, when
I was second lieutenant

My photo with
the name LƯƠNG
when I was a cadet

My photo taken
in my platoon
office

This man is
living now at

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA	
THẺ CĂN-CƯỚC	
Họ Tên	TRẦN-THỊ-HOÀ
Ngày, với sinh	31-10-1913
Phụ-Khuôn	Hội ng. Xã. Tỉnh. Quốc.
Cha	Trần-Hải-Vinh
Mẹ	Trần-Thị-Sùng
Địa chỉ	259 G. Lê-Kiến-Thiết, TP. Gia-Lành



My photo taken
when I was a
cake peddler

Nearly all attached photos have been
printed from old films and photos
I still keep old films and photos



our two photos of our wedding day

a pushed
ne
ould
e

OFFICER

OLD AND NEW PHOTOS
FOR COMPARISON

My new photo



My Re-taken photo



My Re-taken photos



photo of mine wearing
military uniform with
the name LƯƠNG, when
I was second lieutenant.

My photo with
the name LƯƠNG,
when I was a cadet



our new photo.



a pushed
he
ould

My photo taken
in my platoon

This man is
living now at
San Jose, named
Tuan Truong, over
40 years old.



Dấu vết riêng: Tàn nhang 1 dưới khóe trái miệng.		Cao: 1 th 51	M
Chữ ký đương sự:		Nặng: 38	Kg
Thủ: Đức, ngày 01-10-1969		N	
TRƯỞNG-ĐOÀN VÂN-CƯỚC		N	
L		N	
PHAM DUC LAM		N	

My photo taken
when I was a
cake peddler.



Nearly all attached photos have been
printed from old films and photos.
I still keep old films and photos



OFFICER

our two photos of our wedding day

Re taken photo of my wife



My wife's photo taken before 1975; she was still in good health.

Re taken photo



1990

My wife photos taken in 1990 and 1991. Her health was still poor. Upon my camp escaping and returning home, My wife was thinner and weaker than in these photos.

Although after my returning home, My wife could rest, but as I was the only family worker, and had no travel document to earn living far from home, I had to work as a cake peddler at my locality. So my family was very poor. I had no money for my wife's regular treatment, so she was always sick, thin, and weak.

original photo



1991



1991

1990

My family photos taken in 1990 and 1991. Nearly everybody was thin and weak. In 1991, I was forming my HC file. My family was still very poor then.

Supposing that I was a dishonest person, I also could not afford to have forged documents.



Our photo taken in 1993 at a photo shop.

Since 1991, I was issued travel document, and I have been able to sell things far from home. Moreover some of my children have grown up and worked to help me. I have been able to have my wife treated regularly. So she has recovered her health.



My photos taken about late in 1992 or early in 1993, when I was going to quit working as an itinerant cake seller. These photos were taken in remembrance of the unfortunate days in my life. (I was then very thin and weak)



SEEN & REVIEWED BY OFFICER
DATE:

My family situation from 1990 - 1993

A

* These are pictures showing that my wife was really sick, which pushed me to escape from camp to help my wife and my children overcome hardships. They also show that my family was really needy. Should I be a dishonest person, I could not have enough money to have forged documents.

SEEN & REVIEWED BY OFFICER
DATE:

OLD AND NEW PHOTOS FOR COMPARISON.

SEEN & REVIEWED BY OFFICER
DATE:

DOCUMENTS

- * TO ESTABLISH I AM NGHIÊM-MANH-LIÔNG, THAT THE NAMES ĐÌNH THỀ HOÀ AND NGHIÊM-MANH-LIÔNG DESIGNATE THE SAME PERSON.
- * TO SHOW THAT MY WIFE WAS REALLY SICK, WHICH PUSH ME TO ESCAPE FROM CAMP TO HELP MY WIFE AND MY CHILDREN OVERCOME HARDSHIPS. THEY ALSO SO THAT IN 1991 MY FAMILY WAS STILL REALLY NEEDY. SHOULD I BE A DISHONEST PERSON, I COULD NOT HAVE MONEY TO HAVE FORGED DOCUMENTS